TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **33**/2024/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 26 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 57/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* **chị Đặng Thị Thủy T, sinh năm: 2000**

- *Bị đơn*: **anh Lê Văn T1, sinh năm: 1989**

Cùng cư trú: Thôn 7, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Thủy T và anh Lê Văn T1.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 45/2019 đăng ký ngày 20/5/2019 của UBND xã N, huyện T, tỉnh Tây Ninh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Văn T1 thuận tình ly hôn với chị Đặng Thị Thủy T.

Về con chung: giao cháu Lê Đặng Minh K, sinh ngày 23/10/2019 cho chị Đặng Thị Thủy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Các bên có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì

lợi ích của con chưa thành niên, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, nguyên đơn chị Đặng Thị Thủy T nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số 0009111 ngày 04/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho chị Đặng Thị Thủy T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Bình Phước;*
- *VKS và Chi cục THADS huyện Bù Đăng;*
- *UBND xã, thị trấn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Thu Hà